

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN M C  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HSST  
Ngày 30/3/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M C**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lò Văn Đình.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Chiến.

2. Ông Hạng Sáy Dưa.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Kim Phụng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện M C, tỉnh Điện Biên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M C tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L G C**; Tên gọi khác: Không - Sinh năm: 1979.

Nơi sinh: Huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản M T H 1, xã M T H, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: Không.

Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: L S C và bà: T T L.

Vợ: G T C – Sinh năm: 1980. Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2002. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị cơ quan nhà nước nào xử lý vi phạm hành chính và chưa bị Tòa án xét xử. Ngày 29/12/2021, bị Đoàn Biên phòng Mường Mươn bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị tạm giữ từ ngày 29/12/2021, tạm giam từ ngày 07/01/2022 đến nay có bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Xuân - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên – Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh L A C; Sinh năm: 2002; Địa chỉ: Bản M T H 1, xã M T H, huyện M C, tỉnh Điện Biên – Vắng mặt không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 28/12/2021, L G C điều khiển xe mô tô BKS 27N1 – 013.90 đi từ nhà tìm người để bán củ sắn. Khi đi đến km số 23 thuộc xã M T H, huyện M C, tỉnh Điện Biên thì C gặp một người đàn ông không rõ lai lịch, để có ma túy sử dụng cho bản thân, qua trao đổi C mua được của người đàn ông 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine C điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến 10 giờ ngày 29/12/2021, C mang theo gói Heroine bỏ trong túi áo khoác rồi điều khiển xe mô tô BKS 27N1 - 013.90 đi đào củ sắn, khi đang đi ở khu vực km số 18, quốc lộ 4H thuộc bản Nậm Chim, xã M T H, huyện M C, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng Mường Mươn phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của C 01 gói Heroine có khối lượng 0,365 gam.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 29/12/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M C xác định gói chất bột nén màu trắng đục nghi là Heroine thu giữ của L G C có khối lượng 0,365 gam, trích mẫu gửi giám định 0,099 gam, còn lại 0,266 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 117/GĐ-PC09 ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của L G C là 0,365 gam; Mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của L G C gửi giám định là ma túy loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-MC, ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M C, tỉnh Điện Biên đã truy tố L G C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo C cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo L G C từ 17 tháng tù đến 20 tháng tù về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,266 gam Heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định, 01 mảnh nilon màu trắng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động, 01 chứng minh thư nhân dân. Trả lại cho L A C 01 xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS màu đen hiệu YAMAHA biển kiểm soát 27N1-013.90 kèm theo 01 đăng ký xe.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn do đó miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo sống cùng bố mẹ không có tài sản riêng gì, không có việc làm, là dân tộc thiểu số sinh sống nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Xét về hành vi phạm tội:** Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo L G C khai nhận toàn bộ hành vi của mình, xác định hồi 10 giờ ngày 29/12/2021, tại khu vực bản Nậm Chim, xã M T H, huyện M C, tổ công tác Đoàn Biên phòng Mường Mươn bắt quả tang L G C có hành vi Tàng trữ trái phép 0,365 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát huyện M C theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét và thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

" 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

**[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy:** Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo luôn nhận thức được rằng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo bị Nhà nước nghiêm cấm nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý rất nghiêm khắc. Đồng thời, ma túy còn là nguyên nhân làm suy kiệt giống nòi, gia đình tan vỡ, kinh tế gia đình khánh kiệt, bên cạnh đó, còn làm gia tăng các loại tội phạm khác. Song, bị cáo vẫn bất chấp tất cả coi thường kỷ cương phép nước cố tình mua ma túy về tàng trữ sử dụng.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự trị an trên địa

bản huyện. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

**[3] Xét về nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự :** Bị cáo L G C sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng, không đi học ở nhà lao động sản xuất phụ giúp gia đình, từ trước tới nay chưa có tiền án, tiền sự, nhưng trong cuộc sống do không chịu rèn luyện bản thân, đua đòi bạn bè lao vào con đường nghiện chất ma túy. Từ nghiện hút nên bị cáo bị mất phương hướng trong cuộc sống, bất chấp pháp luật cho đến ngày 29/12/2021 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 29/12/2021 bị Đoàn Biên phòng Mường Mươn khởi tố về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo không những gây hại cho bản thân bị cáo mà còn làm khổ gia đình về cả kinh tế, tinh cảm; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo là người nghiện chất ma túy. Như vậy đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp cần được xem xét chấp nhận.

Lời bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa và có căn cứ pháp luật, phù hợp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên được chấp nhận. Như vậy khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xét về nhân thân, quá trình sinh sống việc chấp hành pháp luật của bản thân bị cáo, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và khối lượng ma túy, để quyết định áp dụng mức hình phạt cho phù hợp. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

**[4] Về hình phạt bổ sung:** Tại biên bản xác minh về tài sản của gia đình bị cáo do Cơ quan CSĐT Công an huyện M C xác lập, gia đình bị cáo kinh tế rất khó khăn. Hơn nữa, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, xét thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo gặp nhiều khó khăn, thu nhập chủ yếu dựa vào nông nghiệp. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

**[5] Về vật chứng vụ án:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,365 gam Heroine, trích mẫu gửi giám định không hoàn lại 0,099 gam, còn lại 0,266 gam; 01 mảnh ni lông màu trắng, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là những vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên L G C, 01 chiếc điện thoại ACE của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen, bạc số máy: 724854, số khung: 724873; 01 đăng ký xe mô tô số 002029 mang tên Trần Văn Khánh, biển số đăng ký 27N1 – 013.90 ngày 20/01/2013 của anh L A C, bị cáo lấy xe dùng trong quá trình phạm tội nhưng anh Chá không biết nên cần trả lại cho anh Chá.

**[6]** Nguồn gốc số ma túy mà bị cáo bị thu giữ là bị cáo mua của một người đàn ông. Tuy nhiên, bị cáo không biết lai lịch của người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. HĐXX không xem xét giải quyết.

**[7]** *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo là phù hợp.

**[8]** Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M C và Viện Kiểm sát nhân dân huyện M C, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

*Vì các lý do trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo L G C phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo L G C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 29/12/2021.

**2. Về vật chứng vụ án:** Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tích thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện M C, vật chứng còn lại sau khi trích mẫu giám định 0,266 gam heroine; 01 mảnh ni lông màu trắng, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên L G C, 01 chiếc điện thoại ACE.

Trả lại cho anh L A C 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen, bạc số máy: 724854, số khung: 724873 (không có chìa khóa kèm theo); 01 đăng ký xe mô tô số 002029 mang tên Trần Văn Khánh, biển số đăng ký 27N1 – 013.90 ngày 20/01/2013.

Số vật chứng trên đã được bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện M C vào ngày 28/02/2022.

**3. Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ án phí HSST sơ thẩm cho bị cáo.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 30/3/2022. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án những gì liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- THA huyện MC;
- Đội điều tra CA huyện MC;
- Bộ phận NVHS CA H MC;
- Phòng GDKT TA tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận QLHSNV CA huyện MC;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người CQLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã M T H thay cho thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lò Văn Dinh**